

MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP Ở TÔM CHÂN TRẮNG VÀ CÁCH PHÒNG TRỊ

Cùng với sự phát triển ngày càng nhanh diện tích nuôi tôm chân trắng, tình hình dịch bệnh ở tôm chân trắng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế diễn biến ngày càng phức tạp. Để giúp bà con ứng phó với dịch bệnh chúng tôi xin giới thiệu với bà con cách nhận biết dấu hiệu một số bệnh thường gặp ở tôm chân trắng và cách phòng và trị bệnh.

1. Bệnh tôm

Bệnh tôm xuất hiện là sự kết hợp của 3 yếu tố:

- Có tác nhân gây ra bệnh truyền nhiễm như: virus, vi khuẩn, nấm, tảo đơn bào ...
- Sức đề kháng của vật chủ yếu, vật chủ mang các tác nhân gây bệnh.
- Điều kiện môi trường bất lợi cho vật chủ và tạo điều kiện cho các tác nhân gây bệnh phát triển.

2. Phòng bệnh tổng hợp

- Cải tạo ao triệt để trước khi đưa vào nuôi.
- Nguồn nước đưa vào ao nuôi phải được xử lý mầm bệnh. Nguồn nước thải của các ao nuôi nhất là trong mùa dịch bệnh cần đưa vào ao xử lý để tiêu diệt mầm bệnh (Chlorine 30 ppm) và giữ ít nhất 4 ngày trước khi thải ra ngoài môi trường.
- Sử dụng con giống sạch đã qua kiểm dịch và xét nghiệm.
- Duy trì các yếu tố môi trường thuận lợi cho sự phát triển của tôm nuôi, không để hiện tượng ô nhiễm hữu cơ xảy ra trong ao, giữ sạch đáy ao.
- Sử dụng định kỳ các chế phẩm sinh học để cải thiện môi trường ao nuôi và nâng cao sức đề kháng của tôm.
- Tăng cường sức đề kháng cho tôm bằng cách trộn chung các loại vitamin và khoáng chất nhất là vitamin C và β glucan cho vào thức ăn cho tôm ăn.
- Theo dõi tình trạng sức khỏe của tôm để có biện pháp xử lý kịp thời.

3. Một số loại bệnh phổ biến

3.1 Bệnh đốm trắng (WSSV)

3.1.1. Tác nhân gây bệnh

- Tác nhân gây bệnh đốm trắng là Whispovirus gây ra.

- Tôm bị bệnh đốm trắng nguyên nhân phổ biến là do ấu trùng bị nhiễm bệnh. Tuy nhiên nó có thể lây lan từ nguồn nước lấy vào hay thông qua các loài giáp xác hoang dã.

3.1.2. Dấu hiệu bệnh lý

Tôm bị bệnh đốm trắng thường có biểu



hiện đầu tiên là tôm bơi ở tầng mặt, dạt bờ, kém ăn và xuất hiện những đốm trắng (có đường kính 0,5 – 2mm) trên lớp vỏ đầu ngực. Những đốm này ở trong lớp vỏ và không thể loại bỏ bằng việc chà sát. Tôm chết ồ ạt sau 3 – 10 ngày nhiễm bệnh và tỉ lệ có thể lên đến 100%.

3.1.3. Các biện pháp kiểm soát

- Hiện vẫn chưa có biện pháp chữa trị tôm bị nhiễm virus đốm trắng.
- Sử dụng dụng các biện pháp phòng bệnh tổng hợp.
- Nếu phát hiện tôm bị đốm trắng phải thu hoạch ngay để tránh thiệt hại lớn.

3.2. Hội chứng Taura

3.2.1. Nguyên nhân gây bệnh

- Do Picornavirus gây ra, thường xuất hiện ở giai đoạn post 14 – 40.
- Có 2 biểu hiện: mãn tính và cấp tính.
- Gây chết 80 – 95% tôm nhỏ và 40% ở tôm lớn.

* Mãn tính:

- Gây thoái hóa vỏ, mềm vỏ.
- Xuất hiện những đốm đen trên lớp vỏ và cơ thể.

* Cấp tính:

- Mềm vỏ, trên thân và đuôi xuất hiện các đốm màu đỏ, các đốm này ngày càng lan rộng.

- Tôm yếu bơi lội, mất phương hướng.

- Chết nhanh hoặc ngay sau khi lột xác.

3.2.2. Các biện pháp kiểm soát bệnh:

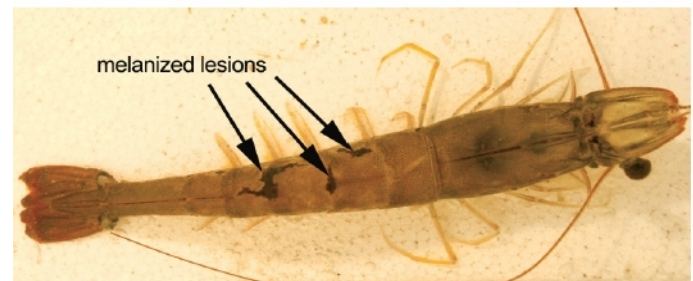
- Hiện chưa có biện pháp chữa trị bệnh virus đốm trắng.

- Bệnh có thể lây theo chiều ngang hoặc chiều dọc, khả năng loại trừ bệnh phụ thuộc vào việc loại bỏ hoàn toàn nguồn tôm lây nhiễm, việc tiệt trùng cơ sở nuôi, tránh tái nhiễm virus (từ các thiết bị nuôi ở gần đó, tôm tự nhiên hoặc các vật mang bệnh cận lâm sàng...) và thả lại tôm giống mới sạch virus hội chứng Taura từ nguồn tôm bố mẹ sạch bệnh virus hội chứng Taura.

- Áp dụng các biện pháp phòng bệnh tổng hợp.

3.3. Bệnh do vi khuẩn

- Ở tôm he nói chung và ở tôm Chân trắng nói riêng bệnh vi khuẩn thường gặp là bệnh hoại tử cục bộ.



Hình 2: Dấu hiệu mãn tính



Hình 3,4: Dấu hiệu cấp tính

3.3.1. Tác nhân gây bệnh

- Hầu hết do *Vibrio* spp.

3.3.2. Dấu hiệu bệnh lý

- Trên thân tôm xuất hiện các vùng mềm trên vỏ kitin, sau đó tạo nên các điểm nâu, đen hay trắng, tại đó vỏ kitin bị ăn mòn, các phần phụ và đuôi tôm phồng lên rồi mòn cụt dần.

- Cũng có trường hợp bệnh xảy ra kèm theo một số dấu hiệu khác trong ao nuôi tôm như: tôm bị bần mình, bần mang, có màu hồng đỏ trên cơ thể, tôm yếu, bỏ ăn rồi chết.

3.3.3. Phương pháp phòng và trị bệnh

- Áp các biện pháp phòng bệnh tổng hợp.

- Sử dụng kháng sinh trộn vào thức ăn để phòng bệnh cho tôm

* Một số lưu ý khi sử dụng kháng sinh

- Chỉ sử dụng kháng sinh khi thật cần thiết, trong các trường hợp nhiễm khuẩn, kháng sinh không có tác dụng chữa trị bệnh do virus gây ra.

- Sử dụng kháng sinh nào mà miễn cảm với vi khuẩn.

- Sử dụng kháng sinh mới và có nguồn gốc tin cậy.

- Trộn kháng sinh trong thức ăn mới và không để lâu.

- Sử dụng đúng liều lượng để tránh hiện tượng kháng thuốc.

- Sử dụng đúng thời lượng (sử dụng liên tục ít nhất là 5 ngày)

- Áp dụng đúng thời gian thuốc bị đào thải: Ngưng sử dụng kháng sinh trước khi thu hoạch ít nhất 4 tuần ngày

3.4. Bệnh do nguyên sinh động vật

3.4.1 Tác nhân gây bệnh

Bệnh do nguyên sinh động vật gây ra phổ biến khi tôm trong ao bị yếu, tác nhân chính là các loại *Zoothamnium*, *Epistylis* bám vào cơ thể tôm, cùng với tảo và các chất bẩn bám vào bề mặt thân tôm gây ra cảm giác tôm bị đóng rong, bần mình.

3.4.2. Cách xử lý

Giữ cho môi trường ao nuôi sạch bằng cách bón vôi nông nghiệp CaCO_3 hoặc Dolomite. Tăng cường quạt nước làm sạch đáy ao và duy trì hàm lượng oxy hòa tan ở mức cao. Khi bị bệnh nặng có thể dùng formol xử lý ao với liều lượng 15 – 20 ppm



Hình 5: Tôm bị mòn cụt chân bò, bần mình

vào buổi sáng, có thể xử lý lặp lại sau 5 – 7 ngày kết hợp mở máy sục khí mạnh và thay bớt một phần nước trong ao kích thích tôm lột vỏ

3.5. Bệnh do môi trường

3.5.1. Bệnh đen mang

* Nguyên nhân gây bệnh: có thể do các nguyên nhân sau đây:

- Trong ao xảy ra hiện tượng tảo tàn, đáy ao bị ô nhiễm các vật chất hữu cơ lơ lửng trong ao bám vào mang tôm làm mang chuyển sang màu nâu, đen.

- Tôm sống trong điều kiện pH thấp, ao có nhiều ion kim loại nặng như Fe^{3+} , Al^{3+} , muối ion kim loại này kết tụ trên mang làm cho mang có màu đen.

- Ngoài các yếu tố môi trường, bệnh đen mang cũng còn do nhiều tác nhân gây ra như: vi khuẩn, nấm.

* Biện pháp phòng và trị bệnh

Khi có hiện tượng bệnh lý cần xem xét kỹ để biết tôm bị đen mang do nguyên nhân nào. Trước hết phải thực hiện tốt các biện pháp cải thiện môi trường, nếu bệnh vẫn không khỏi cần phải xử lý hóa chất như formol, Iodine, BKC.

3.5.2. Bệnh phồng mang, vàng mang

* Nguyên nhân gây bệnh

Bệnh này thường xuất hiện trong ao nuôi khi đáy ao bị ô nhiễm, chất hữu cơ tích tụ nhiều, hàm lượng khí độc NH_3 , H_2S tăng lên. Bên cạnh đó pH cũng thường tăng cao và thường xuyên biến đổi. Hàm lượng oxy hòa tan trong ao nuôi lại giảm xuống. Đây chính là những nguyên nhân gây ra bệnh phồng mang, vàng mang.

* Biện pháp phòng bệnh

Đây là bệnh do môi trường gây ra do đó muốn phòng trị bệnh này cần thực hiện tốt các biện pháp quản lý môi trường.



Hình 6: Tôm bị đen mang



Hình 6: Tôm bị phồng mang